

Bản án số: 03/2024/HS-ST

Ngày 25-01-2024

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Văn.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lê Thị Thành và bà Lê Thị Xuân.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Hoàng Thùy Linh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Huy Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 110/2023/TLST-HS, ngày 19 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2024, đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn Q**, tên gọi khác: Không, sinh ngày 02-02-1973, tại tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Bản \*, xã BH, huyện BY, tỉnh Lào Cai, Nơi ở hiện nay: và tổ \*, phường NTH, thành phố YB, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn lớp: 10/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Q – sinh năm 1952 và bà Trần Thị Đ, sinh năm 1954; Vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1977; có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: không. Về nhân thân: Ngày 23-12-1999, bị Tòa Hình sự - Tòa án nhân dân tối cao xử phạt 08 tháng tù, cho hưởng án treo về tội Đánh bạc; Ngày 12-12-2005, bị Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xử phạt 10 năm tù về cả 02 tội Mua bán trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép chất ma túy; Ngày 19-6-2019, bị Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; Bị cáo bị bắt từ ngày 12-9-2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái – Có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Tiến V – sinh năm 1991; Địa chỉ: Tổ \*, phường YN, thành phố YB, tỉnh Yên Bái- vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1985. Địa chỉ: Thôn ĐK, xã BH, huyện TY, tỉnh Yên Bái- vắng mặt;

- Người chứng kiến: Ông Trần Phương Đ – sinh năm 1958. Địa chỉ: Tổ dân phố HT, phường HH, thành phố YB, tỉnh Yên Bái – vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Q là người nghiện ma túy loại heroine nên ngày 09-9-2023, Q đi xe khách đến ven đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai, thuộc khu vực thị trấn PL, huyện BT, tỉnh Lào Cai, gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy Heroine với giá 2.000.000đồng, sau đó mang về nhà ở thuê, tại tổ dân phố PT, phường NP, thành phố YB, tỉnh Yên Bái sử dụng và chia thành 09 gói (01 gói to và 08 gói nhỏ), được cất giấu trên người và đựng trong lọ nhựa màu trắng có chữ “EUCOMIX-M” để sử dụng và bán khi có người hỏi mua.

Khoảng 15giờ 30 phút, ngày 11-9-2023, Nguyễn Văn B, Nguyễn Tiến V gặp nhau và góp mỗi người 250.000 đồng mua ma túy sử dụng, B cầm tiền, liên lạc với Nguyễn Văn Q qua số điện thoại 0326.917.448, hỏi mua 01 gói ma túy giá 500.000 đồng. Q đồng ý và hẹn B ra khu vực gần nhà nghỉ Điều dưỡng, lối rẽ ra khu vực gầm cầu Yên Bái (thuộc tổ dân phố PT, phường NP, thành phố Yên Bái) để mua, bán ma túy. B là người trực tiếp giao dịch mua 500.000 đồng được 01 gói ma túy Heroine của Q, V đứng gần đó chờ. Sau khi mua được, B, V chia gói ma túy thành 02 gói nhỏ, chia nhau mỗi người 01 gói và sử dụng hết cho bản thân.

Khoảng 10giờ 00phút, ngày 12-9-2023, Nguyễn Văn B, Nguyễn Tiến V tiếp tục hẹn gặp nhau, B góp 200.000 đồng, V góp 300.000 đồng, B cầm tiền, sau đó liên lạc với Nguyễn Văn Q qua số điện thoại 0326.917.448 hỏi mua 01 gói ma túy giá 500.000 đồng, Q đồng ý và hẹn B ra khu vực cổng chùa Linh Long, đền Bách Lãm (thuộc tổ \* phường YN, thành phố YB) để mua, bán ma túy. B là người trực tiếp giao dịch mua 500.000 đồng được 01 gói ma túy Heroine của Q, V đứng gần đó chờ. Mua bán xong. B, V chia gói ma túy thành 02 gói nhỏ mỗi người 01 gói, B đã sử dụng hết cho bản thân, còn V cầm gói ma túy ra khu vực gầm cầu Yên Bái để sử dụng, sau khi sử dụng xong thì bị lực lượng Công an phát hiện, kiểm tra, đã thu giữ của V:

- 01 xilanh nhựa loại 3ml/cc, 01 vỏ ống thủy tinh có chữ Novocain, 01 mảnh nilon màu đen, 01 mảnh giấy trắng kẻ ô ly và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng. V khai nhận, trước đó V góp tiền cùng Nguyễn Văn B, mua Heroine để sử dụng như đã nêu trên.

Tiến hành triệu tập Nguyễn Văn B để làm việc, B khai nhận số Heroine có để sử dụng là mua của Nguyễn Văn Q.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Q, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Yên Bái thu giữ: 01 túi nilon màu đen được hàn kín chứa chất nghi là ma túy do Q tự giác giao nộp trong cặp quần bên phải Q đang mặc; 01 chiếc ủng bên phải, bên trong cất giấu 01 lọ nhựa màu trắng có chữ “EUCOMIX-M” bên trong có 05 gói nilon màu xanh được hàn kín, 01 gói nilon màu đen buộc dây cao su màu vàng, chứa chất nghi là ma túy; 350.000 đồng (kết quả giám

định đều là tiền thật); 02 điện thoại di động; 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn Q.

Tại bản Kết luận giám định số 514/KL-KTHS ngày 19-9-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Chất bột nén màu trắng thu giữ tại cặp quần bên phải Nguyễn Văn Q đang mặc khi khám xét có khối lượng là: 0,15 gam (không phải mười lăm gam)

0,08 gam trích từ 0,15 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; Loại Heroine.

- Chất bột nén màu trắng thu giữ trong lọ nhựa màu trắng có chữ EUCOMIXM khi khám xét Nguyễn Văn Q có tổng khối lượng là: 1,81 gam (một phẩy tám mươi một gam).

0,1gam trích từ 1,81 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; Loại Heroine.

Bản Cáo trạng số 02/CT-VKS-TP, ngày 18-12-2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái truy tố Nguyễn Văn Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo: từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng và tài sản thu giữ: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo khai báo thành khẩn, nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận gì. Bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử cho hưởng mức hình phạt thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Yên Bái, Điều tra viên, Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác trong

quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận: Vì mục đích vụ lợi, nên Nguyễn Văn Q đã 02 lần bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn B. Cụ thể: Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 11-9-2023, tại khu vực gần nhà nghỉ Điều dưỡng, lối rẽ ra khu vực gầm cầu YB, thuộc tổ dân phố PT, phường NP, thành phố Yên Bái, Nguyễn Văn Q bán 01 gói ma túy Heroine, giá 500.000 đồng cho Nguyễn Văn B; Khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 12-9-2023, tại khu vực công chùa Linh Long, đền Bách Lãm, thuộc tổ \* phường YN, thành phố YB, Nguyễn Văn Q tiếp tục bán 01 gói ma túy Heroine, giá 500.000 đồng cho Nguyễn Văn B. Ngoài ra, Q còn tàng trữ 1,96 gam Heroine mục đích để sử dụng và bán, thì bị Cơ quan CSĐT Công an thành phố Yên Bái khám xét thu giữ toàn bộ vật chứng. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự trị an và gây hậu quả xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức tàng trữ để bán và mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo là vụ lợi và nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Vì vậy, cần đưa bị cáo ra xét xử nghiêm minh.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo đã từng bị kết án về tội đánh bạc và các tội về ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để cảnh tỉnh sửa đổi bản thân, từ bỏ ma túy để trở thành người có ích cho xã hội mà vẫn cố ý phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật, ý thức tu dưỡng và rèn luyện bản thân của bị cáo là rất kém.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình tham gia tố tụng, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, để đảm bảo tính nghiêm minh của luật pháp cần áp dụng mức hình phạt tù thỏa đáng để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, không có việc làm, thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng, đồ vật tài sản thu giữ:

- 01 (một) phong bì niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng thu giữ tại cạp quần bên phải Nguyễn Văn Q đang mặc khi khám xét ngày 12-9-2023” (sau khi trích mẫu giám định); 01 (một) phong bì niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng thu giữ khi khám xét Nguyễn Văn Q ngày 12-9-2023” (sau khi trích mẫu giám định); 03 vỏ phong bì đã mở niêm phong, nilon, giấy gói và 01 dây cao su màu vàng; 01 lọ nhựa màu trắng có chữ “EUCOMIX-M” 01 chiếc ủng bên phải, làm bằng nhựa màu xanh, có đế màu vàng đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Văn Q và 01 xilanh nhựa loại 3ml/cc, 01 vỏ ống thủy tinh có chữ Novocain, 01 mảnh nilon màu đen, 01 mảnh giấy trắng kẻ ô ly và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng thu giữ của Nguyễn Tiến V xét có liên quan đến việc phạm tội hoặc không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc điện thoại màu xanh đen, loại màn hình cảm ứng, mặt sau có chữ Redmi, có số IMEI 1: 86720404931275, lắp sim số 0326.917.448, Q sử dụng để liên lạc bán ma túy cho Nguyễn Văn B, cần tịch thu nộp Ngân sách nhà nước.

- Số tiền 350.000 đồng bị thu giữ được niêm phong trong một phong bì là tiền của bị cáo, 01 Căn cước công dân số 010.073.003.126 mang tên Nguyễn Văn Q, 01 chiếc điện thoại màu đen loại bàn phím, mặt trước có chữ VIETTEL có số IMEI 358735063057540, lắp sim số 0342.303.785 không liên quan đến việc phạm tội, cần trả lại cho bị cáo.

- Số tiền 1.000.000 đồng tiền bán ma túy cho B mà có, cần tịch thu nộp Ngân sách nhà nước.

[7] Đối với Nguyễn Văn B và Nguyễn Tiến V là người đã sử dụng ma túy mua của Nguyễn Văn Q. Xét thấy hành vi này chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Yên Bái đã ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy” là phù hợp.

- Đối với ông Lê Đình C (người cho Q thuê nhà) và bà Nguyễn Thị L (là vợ của Q) đều không biết, không tham gia vào hành vi phạm tội của Q nên không xem xét trách nhiệm với họ trong vụ án này.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

[10] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Q 09 (chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 12-9-2023.

3. Về vật chứng, đồ vật, tài sản thu giữ: Căn cứ Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng thu giữ tại cap quần bên phải Nguyễn Văn Q đang mặc khi khám xét ngày 12-9-2023” (sau khi trích mẫu giám định); 01 (một) phong bì niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng thu giữ khi khám xét Nguyễn Văn Q ngày 12-9-2023” (sau khi trích mẫu giám định); 03 vỏ phong bì đã mở niêm phong, nilon, giấy gói và 01 dây cao su màu vàng; 01 lọ nhựa màu trắng có chữ “EUCOMIX-M” 01 chiếc ủng bên phải, làm bằng nhựa màu xanh, có đế màu vàng; 01 xilanh nhựa loại 3ml/cc, 01 vỏ ống thủy tinh có chữ Novocain, 01 mảnh nilon màu đen, 01 mảnh giấy trắng kẻ ô ly và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

- Tịch thu của bị cáo nộp Ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại màu xanh đen, loại màn hình cảm ứng, mặt sau có chữ Redmi, có lắp sim số 0326.917.448

- Trả lại cho bị cáo số tiền 350.000 đồng bị thu giữ được niêm phong trong một phong bì, 01 Căn cước công dân số 010.073.003.126 mang tên Nguyễn Văn Q, 01 chiếc điện thoại màu đen loại bàn phím, mặt trước có chữ VIETTEL có lắp sim số 0342.303.785.

(Chi tiết đặc điểm vật chứng, đồ vật, tài sản theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 19-12-2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Yên Bái và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Yên Bái).

- Tịch thu của bị cáo nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.000.000 đồng tiền do phạm tội mà có.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 Quy định về mức thu, giảm, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Q kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

*Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.*

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKSND TP Yên Bái;
- Công an TP Yên Bái;
- Chi cục THADS TP Yên Bái;
- Bị cáo(1);
- Người có QL và NV liên quan (1);
- THA hình sự; Lưu hồ sơ, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
đã ký

**Nguyễn Thị Văn**